

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - hạnh phúc**

Bản án số 203/2017/HC-PT

Ngày: 21- 8- 2017

V/v khiếu kiện quyết định hành chính
trong lĩnh vực thú y

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hùng

Các Thẩm phán: Ông Phạm Trung Tuấn

Bà Mai Thị Tú Oanh

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Lê Đỗ Hồng Quân- Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh:***
Ông Phạm Công Minh- Kiểm sát viên cao cấp tham gia phiên tòa.

Ngày 21 tháng 8 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số: 04/2017/TLPT-HC ngày 06 tháng 01 năm 2017 về “*Khiếu kiện quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y*”.

Do bản án hành chính sơ thẩm số 14/2016/HCST ngày 06 tháng 9 năm 2016 của Tòa án nhân dân tỉnh B bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 230/2017/QĐPT-HC ngày 03 tháng 4 năm 2017 giữa các đương sự:

1- ***Người khởi kiện:*** Ông Đỗ Văn Th, sinh năm 1970; địa chỉ: Ấp K, xã A, thị xã B, tỉnh B (có mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện: Ông Trần Anh T và Nguyễn Duy B- Luật sư thuộc Đoàn luật sư thành phố H, (các Luật sư có mặt).

2. ***Người bị kiện:*** Chi cục trưởng chi cục chăn nuôi, thú y và thủy sản tỉnh B; địa chỉ: Số 6, đường Lê Thị Tr, phường Ph, thành phố Th, tỉnh B (vắng mặt) .

Người đại diện hợp pháp của người bị kiện: Ông Trần Hà H- Phó Chi cục trưởng Chi cục chăn nuôi, thú y và thủy sản tỉnh B (theo văn bản ủy quyền ngày 18/8/2017, ông H có mặt).

3. ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

Ông Đặng Đình Kh, sinh năm 1973; địa chỉ: Ấp C, xã L, huyện B, tỉnh B (có mặt).

4. ***Người làm chứng:***

- Ông Lê Tuấn S, sinh 1968; địa chỉ: Khu phố 7, phường M, thị xã B, tỉnh

B (vắng mặt)

- Ông Phan Tuấn D, sinh năm 1969, địa chỉ: Ấp K, xã A, thị xã B, tỉnh B (có mặt).

5. *Người kháng cáo:* Người khởi kiện ông Đỗ Văn Th.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- *Người khởi kiện ông Đỗ Văn Th trình bày:*

Sau khi nhận được Quyết định xử phạt hành chính trong lĩnh vực thú y số 116/QĐ-XPHC ngày 17/5/2016 của Chi cục trưởng Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản tỉnh B (Sau đây gọi tắt là Chi cục thú y tỉnh B), ông Đỗ Văn Th không đồng ý vì những lý do sau:

Quyết định số 116/QĐ-XPHC ngày 17/5/2016 của Chi cục trưởng Chi cục Thú y tỉnh B căn cứ vào phiếu kết quả phân tích ngày 13/5/2016 của Trung tâm kiểm nghiệm thuốc thú y Trung Ương II; tuy nhiên quyết định này căn cứ vào Biên bản vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y số 09/BB-VPHC ngày 14/5/2016 của Chi cục Thú y tỉnh B mà biên bản này lại căn cứ vào Biên bản kiểm tra và lấy mẫu kiểm tra việc sử dụng chất cấm trong chăn nuôi ở cơ sở giết mổ của ông Phan Tuấn D tại ấp K, xã A, thị xã B, tỉnh B vào lúc 20 giờ 45 phút ngày 10/5/2016 là một biên bản không, vì thời gian này tại lò mổ của ông D không có bất kỳ con heo nào. Vì vậy đây là biên bản không, hoàn toàn không có thật.

Ngoài ra, tại Biên bản kiểm tra và lấy mẫu kiểm tra việc sử dụng chất cấm trong chăn nuôi ở cơ sở giết mổ của ông Phan Tuấn D tại ấp K, xã A, thị xã B, tỉnh B vào lúc 20 giờ 45 phút ngày 10/5/2016 chỉ lấy 01 mẫu nước tiểu của 01 con heo trong số 15 con heo để kiểm tra. Ông Th mua heo của trại heo ông Đặng Đình Kh tại ấp C, xã L, huyện B, tỉnh B và được ông Trần Hoàng H- Kiểm dịch viên động vật – Trạm Thú y B - B cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện để giết mổ. Vào lúc 21 giờ ngày 11/5/2016, đoàn kiểm tra có mặt tại lò giết mổ ông Phan Tuấn D và yêu cầu ông Th phải ký tên vào biên bản kiểm tra lấy mẫu đã được ghi sẵn từ lúc nào ông Th không biết. Chi cục Thú y tỉnh B căn cứ biên bản kiểm tra và lấy mẫu kiểm tra việc sử dụng chất cấm trong chăn nuôi được lập ngày 11/5/2016 không có sự chứng kiến của ông Th, phiếu kết quả phân tích mẫu nước tiểu của Trung tâm kiểm nghiệm thuốc thú y Trung ương II đối với mẫu nước tiểu ký hiệu BCNT14 với 01 mẫu duy nhất lại quyết định tiêu hủy 15 con heo của ông Th là không thỏa đáng. Do đó, ông Th yêu cầu Tòa án giải quyết những vấn đề sau:

Tuyên hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y số 116/QĐ-XPHC ngày 17/5/2016 của Chi cục trưởng Chi cục Thú y tỉnh B;

Buộc Chi cục Thú y tỉnh B bồi thường tổn thất do Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y số 116/QĐ-XPHC ngày 17/5/2016 của Chi cục trưởng Chi cục Thú y tỉnh B trái pháp luật gây ra cho ông Th với số tiền 91.536.000 đồng (bao gồm: Tiền mua heo 70.000.000 đồng; tiền tiêu hủy heo 7.293.000 đồng; tiền xét nghiệm 1.143.000 đồng; tiền vận chuyển 500.000 đồng;

tiền phạt vi phạm hành chính đã nộp theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y số 116/QĐ-XPHC ngày 17/5/2016 của Chi cục trưởng Chi cục chăn nuôi, Thú y và Thủy sản tỉnh B 12.500.000 đồng);

Buộc Chi cục trưởng Chi cục Thú y tỉnh B tổ chức xin lỗi công khai ông Th tại nơi cư trú cũng như đính chính trên báo chí, truyền thông.

- *Người đại diện theo ủy quyền của Chi cục trưởng Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản tỉnh B, ông Trần Hà H trình bày:*

Tại thời điểm kiểm tra, ông Th không phải là chủ lò mổ mà chỉ là thương lái tại lò mổ. Khi đến lấy mẫu đều có người chứng kiến, có cả ông Th chứng kiến lấy mẫu nước tiểu heo. Thời gian, địa điểm của Đoàn kiểm tra làm việc ngày 11/5/2016 là đúng, tuy nhiên do sơ sót nên Đoàn kiểm tra ghi sai thời gian ngày 10/5/2016. Ngày 15/7/2016, ông Phan Bội Ch và ông Nguyễn Quang Ph cán bộ kiểm tra Trạm Thú y B tiến hành xác minh có sự chứng kiến xác nhận của ông Phan Tuấn D chủ lò mổ. Ngày 08/8/2016, Chi cục trưởng Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản tỉnh B có văn bản đính chính hai biên bản trong hồ sơ kiểm tra chất cấm đối với lô heo của của ông Đỗ Văn Th tại cơ sở giết mổ A.

Trong quá trình làm việc với ông Th, ông Th cũng thống nhất với phương án xử lý của Đoàn kiểm tra và không có ý kiến gì khác. Thực tế, biên bản kiểm tra và lấy mẫu kiểm tra việc sử dụng chất cấm trong chăn nuôi ở cơ sở giết mổ của ông Phan Tuấn D và biên bản lấy mẫu xét nghiệm chất cấm thuộc nhóm Beta-Agonist ghi ngày 10/5/2016 đều có mặt ông Th, ông D - chủ lò giết mổ ký tên vào biên bản.

Căn cứ Thông tư số 01/2016/TT-BNNPTNT ngày 15/02/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 57/2012/TT-BNNPTNT ngày 07/11/2012 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định việc kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm các chất cấm thuộc nhóm Beta-Agonist trong chăn nuôi: “...*Quy mô dưới 100 con: Lấy ít nhất từ 1-3 mẫu của 1-3 con...*”, cho nên Đoàn kiểm tra tiến hành lấy mẫu 01 con trong số 15 con heo của ông Th là hoàn toàn đúng quy định.

Tại thời điểm kiểm tra có 15 con heo được thể hiện tại biên bản làm việc lúc 21 giờ 10 phút ngày 11/5/2016.

Vì vậy, Chi cục trưởng Chi cục Thú y tỉnh B không đồng ý yêu cầu khởi kiện của ông Th và yêu cầu giữ nguyên Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y số 116/QĐ-XPHC ngày 17/5/2016 của Chi cục trưởng Chi cục Thú y tỉnh B.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Đặng Đình Kh trình bày:*

Ông Kh có bán cho ông Th 15 con heo, xuất chuồng khoảng 17 giờ ngày 11/5/2016. Trong lô của ông Kh có 17 con, tuy nhiên do xe của ông Th chỉ chở được 15 con nên ông Kh chỉ bán cho ông Th 15 con heo với giá tiền 77.000.000 đồng, ông Th trả trước 70.000.000 đồng, còn thiếu 7.000.000 đồng. Tối ngày 11/5/2016, ông Th có gọi điện thoại cho ông Kh nhưng ông Kh không xuống lò

mỏ. Khi niêm phong lấy mẫu nước tiểu heo kiểm tra ông Kh cũng không có mặt nên không có chứng cứ chứng minh đó là heo của ông Kh. Vì vậy, ông Kh không có ý kiến gì về việc Chi cục trưởng Chi cục Thú y tỉnh B xử phạt ông Th.

- Ý kiến của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện:

Ngày 11/5/2016, ông Đỗ Văn Th có mua của ông Đặng Đình Kh 15 con heo với giá 77.000.000 đồng được Trạm thú y B cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện giết mổ.

Căn cứ Biên bản lấy mẫu xét nghiệm chất cấm thuộc nhóm Beta-Agonist số 14/BBLM-ĐKT lúc 20 giờ 45 phút ngày 11/5/2016 và Biên bản kiểm tra và lấy mẫu kiểm tra sử dụng chất cấm trong chăn nuôi ở cơ sở giết mổ số 14/BB-ĐKT vào lúc 20 giờ ngày 11/5/2016 để xác định nước tiểu heo mà đoàn kiểm tra tiến hành thử nhanh là không phải heo của ông Th mà là heo của người khác.

Biên bản ghi ngày 10/5/2016 và đính chính lại ngày 11/5/2016 là không đúng trình tự thủ tục ban hành văn bản theo quy định của Luật ban hành văn bản.

Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y số 116/QĐ-XPHC ngày 17/5/2016 của Chi cục trưởng mới có hiệu lực nhưng Đoàn kiểm tra tiến hành tiêu hủy 15 con heo của ông Thuyên trước đó là không đúng trong xử lý vi phạm hành chính. Mặt khác, Đoàn kiểm tra tiến hành lấy mẫu không có sự chứng kiến của chủ heo, không có sự chứng kiến của chủ lò mổ là vi phạm quy định về lập biên bản vi phạm.

Tại bản án hành chính sơ thẩm số 14/2016/HCST ngày 06 tháng 9 năm 2016 của Tòa án nhân dân tỉnh B quyết định:

Áp dụng các Điều 30, 32, 55, 98, 115, 116, 134, 164, 193 và Điều 194 Luật Tổ tụng hành chính năm 2015; Điểm h, Khoản 2 và Điểm a, Khoản 4, Điều 13 Nghị định số 119/2013/NĐ-CP ngày 09/10/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y, giống vật nuôi, thức ăn chăn nuôi; Pháp lệnh về án phí, lệ phí Tòa án tuyên xử:

Bác yêu cầu khởi kiện của ông Đỗ Văn Th đối với yêu cầu hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y số 116/QĐ-XPHC ngày 17/5/2016 của Chi cục trưởng Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản tỉnh B.

Bác yêu cầu khởi kiện của ông Đỗ Văn Th đối với yêu cầu Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản tỉnh B bồi thường tổn thất do Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y số 116/QĐ-XPHC ngày 17/5/2016 của Chi cục trưởng Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản tỉnh B trái pháp luật gây ra cho ông Th với số tiền 91.536.000 đồng (bao gồm: Tiền mua heo 70.000.000 đồng; tiền tiêu hủy heo 7.293.000 đồng; tiền xét nghiệm 1.143.000 đồng; tiền vận chuyển 500.000 đồng; tiền phạt vi phạm hành chính đã nộp theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y số 116/QĐ-XPHC ngày 17/5/2016 của Chi cục trưởng Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản tỉnh 12.500.000 đồng);

Bác yêu cầu khởi kiện của ông Đỗ Văn Th đối với yêu cầu Chi cục trưởng Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản tỉnh B tổ chức xin lỗi công khai ông Th tại nơi cư trú cũng như đính chính trên báo chí, truyền thông.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 20/9/2016, ông Đỗ Văn Th có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm, đề nghị tòa cấp phúc thẩm hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y số 116/QĐ-XPHC ngày 17/5/2016 của Chi cục trưởng Chi cục Thú y tỉnh B; buộc Chi cục Thú y tỉnh B bồi thường tổn thất do Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y gây ra cho ông Th với số tiền 91.536.000 đồng (bao gồm: Tiền mua heo 70.000.000 đồng; tiền tiêu hủy heo 7.293.000 đồng; tiền xét nghiệm 1.143.000 đồng; tiền vận chuyển 500.000 đồng; tiền phạt vi phạm hành chính đã nộp theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y số 116/QĐ-XPHC ngày 17/5/2016 của Chi cục trưởng Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản tỉnh B 12.500.000 đồng).

Tại phiên tòa hôm nay, ông Th vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và có ý kiến tranh luận như sau: Ông Th có ký vào biên bản lấy mẫu nước tiểu heo nhưng ông không có mặt khi lấy mẫu. Ngày 14/11/2016 ông Th có xuồng lò mổ để làm thủ tục tiêu hủy heo, khi đó có cơ quan báo chí, đài phát thanh, ông có xin lại heo để nuôi nhưng không được, ông có chứng kiến việc tiêu hủy heo của ông.

Trong phần tranh luận, luật sư B và Luật sư T trình bày:

Ông D chủ cơ sở giết mổ heo và ông Th không chứng kiến việc lấy mẫu nước tiểu heo, cấp sơ thẩm chỉ căn cứ vào chữ ký của ông D, ông Th trong biên bản lấy mẫu nước tiểu heo để xét xử là chưa có căn cứ vững chắc, việc xử phạt ông Th là không phù hợp vì ông không có lỗi trong việc sử dụng chất cấm, cần xử phạt ông Kh mới đúng, trường hợp này không cần thiết phải tiêu hủy mà phải áp dụng Điều 36 Nghị định 119/2013/ND-CP cho ông Th được nuôi tiếp, việc tiêu hủy heo ngày 14/5/2016 là sai mặc dù có sự đồng ý của ông Th vì chưa ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính, đề nghị sửa án sơ thẩm, hủy quyết định hành chính và bồi thường thiệt hại theo quy định.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về vụ án như sau:

Về tố tụng: Hội đồng xét xử hai cấp và những người tham gia tố tụng chấp hành đúng các quy định tố tụng, không có vi phạm thủ tục tố tụng.

Về nội dung kháng cáo: Cơ quan thú y đã kiểm tra, lấy mẫu xét nghiệm đúng quy định, ông Th đã ký vào biên bản lấy mẫu một cách tự nguyện, không có sự ép buộc nào, thời gian ghi trong biên bản có sai sót nhưng đã được đính chính, ông Th không có khiếu nại gì trong quá trình lấy mẫu nước tiểu heo cũng như quá trình xử lý tiêu hủy heo. Ý kiến Luật sư đưa ra là không có cơ sở, Quyết định xử phạt hành chính của Chi Cục trưởng Chi cục thú ý tỉnh B là đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục, nội dung. Đề nghị bác kháng cáo của ông Th.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của các đương sự, Luật sư, ý kiến của Kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]- Về thẩm quyền, trình tự, thủ tục ban hành Quyết định số 116/QĐ-XPHC ngày 17/5/2016 của Chi cục trưởng Chi cục Thú y tỉnh B về việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y:

Ngày 29/4/2016, Chi cục trưởng Chi cục chăn nuôi, Thú y và Thủy sản tỉnh B ban hành Quyết số 105/QĐ-CCCNTYTS về việc thành lập đoàn kiểm tra việc sử dụng chất cấm trong chăn nuôi tại các cơ sở giết mổ trên địa bàn thị xã B, huyện B năm 2016. Ngày 11/05/2016, đoàn kiểm tra theo Quyết định số 105/QĐ-CCCNTYTS (sau đây viết tắt là Đoàn kiểm tra) tiến hành công bố quyết định kiểm tra và lấy mẫu kiểm tra việc sử dụng chất cấm trong chăn nuôi tại cơ sở giết mổ của ông Phan Tuấn D.

Sau khi có kết quả phân tích ngày 13/05/2016 của Trung tâm kiểm nghiệm thuốc thú ý trung ương II, vào hồi 10 giờ ngày 14/5/2016, các thành viên trong Đoàn kiểm tra tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính đối với ông Th với lý do: Ông Th đã có hành vi vi phạm giết mổ động vật chứa chất cấm sử dụng trong chăn nuôi quy định tại điểm h khoản 2 Điều 13 Nghị định 119/2013/NĐ-CP ngày 09/10/2013 của Chính Phủ. Biên bản được ông Th đã thống nhất nội dung, ký vào biên bản này mà không có ý kiến gì.

Ngày 17/5/2016, Chi cục trưởng Chi cục Thú y tỉnh B ban hành Quyết định số 116/QĐ-XPHC về việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y đối với ông Th.

Căn cứ Khoản 2 Điều 46; Điều 57; Điều 66 Luật Xử lý vi phạm hành chính; Điều 39, khoản 2 Điều 41 Nghị định số 119/2013/NĐ-CP ngày 09/10/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y, giống vật nuôi, thức ăn chăn nuôi thì Chi cục trưởng Chi cục Thú y tỉnh B ban hành Quyết định số 116/QĐ-XPHC là đúng trình tự, thủ tục, thời hạn và thẩm quyền.

[2]-Về nội dung Quyết định số 116/QĐ-XPHC:

Quyết định số 116/QĐ-XPHC ngày 17/5/2016 của Chi cục trưởng Chi cục Thú y tỉnh B về việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y có nội dung: Ông Đỗ Văn Th có hành vi vi phạm hành chính giết mổ động vật chứa chất cấm sử dụng trong chăn nuôi. Mức tiền phạt: 12.500.000 đồng. Biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc tiêu hủy 15 con heo chứa chất cấm sử dụng trong chăn nuôi.

[2.1]- Căn cứ Biên bản kiểm tra và lấy mẫu kiểm tra việc sử dụng trong chăn nuôi ở cơ sở giết mổ lập ngày 11/5/2016 (ghi nhầm ngày là ngày 10/5/2016) có chủ lò mổ là ông Phan Tuấn D, chủ heo được kiểm tra là ông Đỗ Văn Th cùng có mặt làm việc, Biên bản làm việc ngày 11/5/2016, Biên bản lấy

mẫu xét nghiệm, Biên bản vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y ngày 14/5/2016, các biên bản này đều có ông Th, ông D ký nhận (BL: 34; 35; 36; 42) thì có căn cứ xác định 15 con heo được kiểm tra tại lò mổ của ông D là Heo của ông Th. Tại Biên bản phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và đối thoại không thành ngày 04/8/2016 của Tòa án nhân dân tỉnh B thì ông Th cũng thừa nhận có vận chuyển 15 con heo từ huyện B đến cơ sở giết mổ của ông Phan Tuấn D tại ấp K, xã A, thị xã B, tỉnh B vào chiều ngày 11/5/2016 để giết mổ, số heo được kiểm tra là của ông Th.

[2.2]- Số lượng lấy mẫu Kết quả xét nghiệm mẫu nước tiểu 01 con heo trên tổng đàn 15 con heo của ông Th là đúng số lượng mẫu theo quy định tại khoản 4 Điều 1 Thông tư số 01/2016/TT- BNNPTNT ngày 15/2/2016 của Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn, cụ thể: “*Quy mô dưới 100 con lấy ít nhất từ 1-3 mẫu của 1-3 con*”. Tại Phiếu kết quả phân tích của Trung tâm kiểm nghiệm thuốc thú y trung ương II cho kết quả chỉ tiêu Salbutanol là 49,4 ppb, cao hơn chỉ tiêu được coi là dương tính theo phụ lục II thông tư 57/2012/TT- BNNPTNT ngày 07/11/2012 và khoản 1 Điều 1 Thông tư số 01/2016/TT- BNNPTNT ngày 15/2/2016 của Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn là 05 ppb đối với chất Salbutanol. Kết quả xét nghiệm đã được thông báo cho ông Th tại biên bản làm việc ngày 14/5/2016, ông Th đồng ý với kết quả xét nghiệm và công nhận hành vi vi phạm của mình mà không có khiếu nại gì (BL: 40).

[2.3]- Về thủ tục, quá trình lấy mẫu xét nghiệm và bàn giao mẫu xét nghiệm cho Trạm chuẩn đoán xét nghiệm và điều trị bệnh động vật: Ông Th là người trực tiếp chứng kiến và ký vào biên bản lấy mẫu xét nghiệm heo của ông Th ngày 11/5/2016, có cả ông D là chủ lò mổ chứng kiến và ký xác nhận, nội dung biên bản thể hiện ông Th và ông D không có ý kiến gì (BL: 34, 36). Việc bàn giao mẫu xét nghiệm từ Trạm thú y B cho Trạm chuẩn đoán xét nghiệm và điều trị bệnh động vật tại biên bản giao nhận mẫu xét nghiệm thể hiện mẫu xét nghiệm còn nguyên niêm phong. Như vậy, thủ tục kiểm tra, lấy mẫu nước tiểu và bàn giao mẫu nước tiểu heo của ông Th tuân đúng trình tự, thủ tục, không có vi phạm nào.

Việc ông Th kháng cáo cho rằng ông và ông D không chứng kiến việc lấy mẫu nước tiểu heo của ông; việc lấy mẫu xét nghiệm không niêm phong hoặc có thể bị trao đổi mẫu xét nghiệm là không có căn cứ.

Từ nhận định trên có đủ căn cứ kết luận ông Th đã có hành vi vi phạm hành chính giết mổ động vật chứa chất cấm sử dụng trong chăn nuôi.

[3]- Căn cứ điểm h khoản 2, điểm a khoản 4 Điều 13 Nghị định số 119/2013/NĐ-CP ngày 09/10/2013 của Chính phủ thì Chi cục trưởng Chi cục Thú y tỉnh B ra quyết định xử phạt hành chính đối với ông Đỗ Văn Th có hành vi vi phạm hành chính giết mổ động vật chứa chất cấm sử dụng trong chăn nuôi. Mức tiền phạt: 12.500.000 đồng. Biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc tiêu hủy 15 con heo chứa chất cấm sử dụng trong chăn nuôi là đúng pháp luật.

Nhà nước đã ban hành các quy định về việc quản lý sử dụng chất cấm trong chăn nuôi đồng thời có chế tài nghiêm khắc đối với các hành vi này, tuy

nhiên tình trạng sử dụng chất cấm trong chăn nuôi khá phổ biến, gây ảnh hưởng rất xấu đến sức khỏe cộng đồng nên cần phải xử lý nghiêm hành vi này để đấu tranh phòng ngừa chung.

Tại phiên tòa hôm nay, ông Th và vị Luật sư không đưa ra được chứng cứ cũng như căn cứ pháp luật để bảo vệ cho yêu cầu kháng cáo của mình nên không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của ông Th.

Ông Th phải nộp án phí hành chính phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật tổ tụng hành chính

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Đỗ Văn Th, giữ nguyên quyết định của bản án hành chính số 14/2016/HCST ngày 06 tháng 9 năm 2016 của Tòa án nhân dân tỉnh B như sau:

Áp dụng các Điều 30, 32, 55, 98, 115, 116, 134, 164, 193 và Điều 194 Luật Tổ tụng hành chính năm 2015; Khoản 2 Điều 46; Điều 57; Điều 66 Luật Xử lý vi phạm hành chính; Điều 39, khoản 2 Điều 41, điểm h, Khoản 2 và Điểm a, Khoản 4, Điều 13 Nghị định số 119/2013/NĐ-CP ngày 09/10/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y, giống vật nuôi, thức ăn chăn nuôi; Pháp lệnh về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Đỗ Văn Th đối với yêu cầu hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y số 116/QĐ-XPHC ngày 17/5/2016 của Chi cục trưởng Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản tỉnh B.

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Đỗ Văn Th đối với yêu cầu Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản tỉnh B bồi thường thiệt hại do Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y số 116/QĐ-XPHC ngày 17/5/2016 của Chi cục trưởng Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản tỉnh B trái pháp luật gây ra cho ông Th với số tiền 91.536.000 đồng (bao gồm: Tiền mua heo 70.000.000 đồng; tiền tiêu hủy heo 7.293.000 đồng; tiền xét nghiệm 1.143.000 đồng; tiền vận chuyển 500.000 đồng; tiền phạt vi phạm hành chính đã nộp theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y số 116/QĐ-XPHC ngày 17/5/2016 của Chi cục trưởng Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản tỉnh B 12.500.000 đồng).

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Đỗ Văn Th đối với yêu cầu Chi cục trưởng Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản tỉnh B tổ chức xin lỗi công khai ông Th tại nơi cư trú cũng như đính chính trên báo chí, truyền thông.

2. Về án phí:

Ông Th phải chịu 200.000đ hành chính sơ thẩm và 200.000đ án phí hành chính phúc thẩm nhưng được khấu trừ số tiền 200.000 đồng tạm ứng án phí đã

nộp theo Biên lai thu số 0002845 ngày 05/7/2016 và 200.000đ tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0002909 ngày 03/10/2016 của Cục Thi hành dân sự tỉnh B.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật có hiệu lực kể từ ngày tuyên án là ngày 21/8/2017.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Cục THADS tỉnh Bình Dương;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ vụ án, Tòa HC, Tổ HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Hùng